

Số: 135/TTr-UBND

Phú Thiên, ngày 28 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê chuẩn bổ sung điều chỉnh quyết toán ngân sách địa phương và ngân sách cấp huyện năm 2021

Kính gửi: Kỳ họp thứ Mười ba (Chuyên đề), HĐND
huyện khóa IV.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ
qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của Hội đồng nhân
dân tỉnh Gia Lai về việc bổ sung điều chỉnh quyết toán ngân sách địa phương
năm 2021.

Sau khi xem xét Tờ trình số 95/TTr-TCKH ngày 28/4/2023 của Phòng Tài
chính - Kế hoạch huyện về việc đề nghị phê chuẩn bổ sung điều chỉnh quyết toán
ngân sách địa phương và ngân sách cấp huyện năm 2021.

UBND huyện kính đề nghị Kỳ họp thứ Mười ba (Chuyên đề), HĐND
huyện khóa IV xem xét phê chuẩn bổ sung điều chỉnh quyết toán ngân sách địa
phương và ngân sách cấp huyện năm 2021 như sau:

I. QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:

1. Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 34.457 triệu đồng
a. Các khoản thu cân đối ngân sách: 34.457 triệu đồng

Trong đó:

Thu nội địa: 34.457 triệu đồng

b. Các khoản được để lại chi quản lý qua ngân sách: triệu đồng

Tổng thu ngân sách địa phương: 457.129 triệu đồng

a. Các khoản thu cân đối NSĐP: 457.129 triệu đồng

- Thu NSĐP hưởng theo phân cấp 34.457 triệu đồng

- Thu trợ cấp bổ sung từ NS cấp trên 389.610 triệu đồng

+ Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên 324.680 triệu đồng

+ Thu bổ sung có mục tiêu	64.930 triệu đồng
- Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước	3.462 triệu đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước	29.178 triệu đồng
- Thu cấp dưới nộp lên cấp trên	422 triệu đồng
b. Các khoản thu được để lại chi quản lý qua ngân sách	triệu đồng

2. Quyết toán chi ngân sách địa phương

Tổng chi ngân sách địa phương:	430.405 triệu đồng
a. Các khoản chi cân đối NSDP	430.405 triệu đồng

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển	34.311 triệu đồng
- Chi thường xuyên	309.446 triệu đồng
- Chi chuyển nguồn	7.317 triệu đồng
- Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	61.189 triệu đồng
- Chi nộp trả ngân sách cấp trên	18.142 triệu đồng
b. Chi từ các khoản thu quản lý qua ngân sách nhà nước	0 triệu đồng

3. Kết dư ngân sách địa phương **26.724 triệu đồng**

II. QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN:

1. Quyết toán thu ngân sách cấp huyện

Tổng thu ngân sách cấp huyện:	386.684 triệu đồng
a. Các khoản thu cân đối NS:	386.684 triệu đồng

Trong đó:

- Thu ngân sách cấp huyện hưởng theo phân cấp	28.844 triệu đồng
- Thu trợ cấp bổ sung từ NS tỉnh	328.421 triệu đồng
+ Bổ sung cân đối ngân sách	278.879 triệu đồng
+ Bổ sung có mục tiêu	49.542 triệu đồng
- Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước	2.315 triệu đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước	26.682 triệu đồng
- Thu cấp dưới nộp lên cấp trên	422 triệu đồng
b. Các khoản thu được để lại chi quản lý qua ngân sách	triệu đồng

2. Quyết toán chi ngân sách cấp huyện

Tổng chi ngân sách cấp huyện	361.586 triệu đồng
-------------------------------------	---------------------------

a. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện theo phân cấp 300.397 triệu đồng

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển	34.311 triệu đồng
- Chi thường xuyên	241.082 triệu đồng
- Chi chuyển nguồn	7.285 triệu đồng
- Chi nộp trả cấp trên	17.719 triệu đồng
- Chi quản lý qua ngân sách	0 triệu đồng
b. Bổ sung cho ngân sách xã	61.189 triệu đồng
- Bổ sung cân đối ngân sách	45.802 triệu đồng
- Bổ sung có mục tiêu	15.387 triệu đồng
3. Kết dư ngân sách cấp huyện	25.098 triệu đồng

(chi tiết theo biểu đính kèm)

Lý do điều chỉnh:

- Điều chỉnh tăng số thu địa phương hưởng theo phân cấp 0,6 triệu đồng do KBNN điều chỉnh tăng sau khi đã tổng hợp báo cáo quyết toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

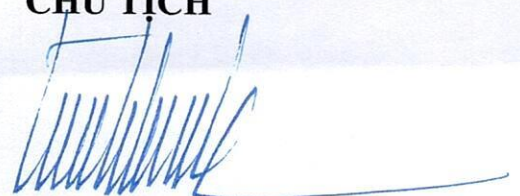
- Điều chỉnh tăng chi chuyển nguồn kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 còn dư, chưa sử dụng hết tồn trong kết dư ngân sách huyện năm 2021; đồng thời giảm thu kết dư ngân sách địa phương và ngân sách cấp huyện theo Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của HĐND tỉnh số tiền 2.633,87 triệu đồng.

UBND huyện trình Kỳ họp thứ Mười ba (Chuyên đề), HĐND huyện khóa IV xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Phòng Tài chính-KH;
- Lưu: VT, cvĐô.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Sang

PHỤ LỤC
CÁN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021

(Kèm theo Tờ trình số: 135/Tr-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

Dvt: Đồng

Phần thu	Tổng số	Thu NS cấp huyện	Thu NS cấp xã	Phần chi	Tổng số	Chi NS cấp huyện	Chi NS cấp xã
I	2	3	4	5	6	7	8
Tổng thu NSNN	457.129.219.061	386.683.910.356	70.445.308.705	Tổng chi NSNN	430.405.498.749	361.586.008.074	68.819.490.675
A. Tổng thu cân đối ngân sách	457.129.219.061	386.683.910.356	70.445.308.705	A. Tổng chi cân đối ngân sách	430.405.498.749	361.586.008.074	68.819.490.675
Thu nội địa	34.457.005.161	28.843.854.147	5.613.151.014	1. Chi đầu tư phát triển	34.310.933.037	34.310.933.037	
1. Các khoản thu NSDP hưởng 100%	21.380.354.238	18.829.327.230	2.551.027.008	a. Chi đầu tư	30.001.774.691	30.001.774.691	
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	13.076.650.923	10.014.526.917	3.062.124.006	Tr.đó: - Chi đầu tư XD CB tập trung	30.001.774.691	30.001.774.691	
3. Thu tiền huy động đầu tư theo Khoản 3 Điều 8 Luật ngân sách nhà nước				- Chi trả nợ gốc, lãi vay huy động đầu tư			
4. Thu kết dư năm trước	29.177.664.230	26.681.938.709	2.495.725.521	b. Chi CT MTQG, MTNV	1.190.165.000	1.190.165.000	
5. Thu chuyển nguồn	3.462.347.670	2.314.594.000	1.147.753.670	- CT MTQG	1.190.165.000	1.190.165.000	
				- Chi đầu tư các DA, công trình quan trọng			
6. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	389.609.662.000	328.420.983.500	61.188.678.500	c. Chi đầu tư phát triển khác	3.118.993.346	3.118.993.346	
Tr.đó: -Bổ sung cân đối ngân sách	324.680.306.000	278.878.700.000	45.801.606.000	2. Chi thường xuyên	309.446.044.103	241.081.614.402	68.364.429.701
- Bổ sung có mục tiêu	64.929.356.000	49.542.283.500	15.387.072.500	3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính			
				4. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	61.188.678.500	61.188.678.500	
7. Thu cấp dưới nộp lên cấp trên				5. Chi chuyển nguồn sang năm sau	7.317.838.834	7.285.317.860	32.520.974
B. Các khoản thu để lại đơn vị chi quản lý qua NSNN	422.540.000	422.540.000		6. Chi nộp ngân sách cấp trên	18.142.004.275	17.719.464.275	422.540.000
C. Kết dư ngân sách năm quyết toán (thu-chi)	26.723.720.312	25.097.902.282	1.625.818.030	B. Chi bằng nguồn thu để lại đơn vị chi quản lý qua NSNN			

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bổ sung điều chỉnh quyết toán ngân sách
địa phương và ngân sách cấp huyện năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIÊN
KHÓA IV - KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ
qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của Hội đồng nhân
dân tỉnh Gia Lai về việc bổ sung điều chỉnh quyết toán ngân sách địa phương
năm 2021;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 28/4/2023 của UBND
huyện về việc đề nghị phê chuẩn bổ sung điều chỉnh quyết toán ngân sách địa
phương và ngân sách cấp huyện năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế -
Xã hội của Hội đồng nhân dân huyện và Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân
huyện; ý kiến thảo luận, thống nhất của các Đại biểu tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua bổ sung điều chỉnh quyết toán ngân sách địa phương
và ngân sách cấp huyện năm 2021 do UBND huyện trình, với các chỉ tiêu tổng
hợp như sau:

I. QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG:

1. Quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 34.457 triệu đồng

a. Các khoản thu cân đối ngân sách: 34.457 triệu đồng

Trong đó:

Thu nội địa: 34.457 triệu đồng

b. Các khoản được để lại chi quản lý qua ngân sách: triệu đồng

Tổng thu ngân sách địa phương: 457.129 triệu đồng

a. Các khoản thu cân đối NSDP: 457.129 triệu đồng

- Thu NSDP hưởng theo phân cấp 34.457 triệu đồng

- Thu trợ cấp bổ sung từ NS cấp trên 389.610 triệu đồng

+ Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên 324.680 triệu đồng

+ Thu bổ sung có mục tiêu 64.930 triệu đồng

- Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước 3.462 triệu đồng

- Thu kết dư ngân sách năm trước	29.178 triệu đồng
- Thu cấp dưới nộp lên cấp trên	422 triệu đồng
b. Các khoản thu được để lại chi quản lý qua ngân sách	triệu đồng

2. Quyết toán chi ngân sách địa phương

Tổng chi ngân sách địa phương: 430.405 triệu đồng

a. Các khoản chi cân đối NSDP 430.405 triệu đồng

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển	34.311 triệu đồng
- Chi thường xuyên	309.446 triệu đồng
- Chi chuyển nguồn	7.317 triệu đồng
- Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới	61.189 triệu đồng
- Chi nộp trả ngân sách cấp trên	18.142 triệu đồng
b. Chi từ các khoản thu quản lý qua ngân sách nhà nước	0 triệu đồng

3. Kết dư ngân sách địa phương 26.724 triệu đồng

II. QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN:

1. Quyết toán thu ngân sách cấp huyện

Tổng thu ngân sách cấp huyện: 386.684 triệu đồng

a. Các khoản thu cân đối NS: 386.684 triệu đồng

Trong đó:

- Thu ngân sách cấp huyện hưởng theo phân cấp	28.844 triệu đồng
- Thu trợ cấp bổ sung từ NS tỉnh	328.421 triệu đồng
+ Bổ sung cân đối ngân sách	278.879 triệu đồng
+ Bổ sung có mục tiêu	49.542 triệu đồng
- Thu chuyển nguồn từ ngân sách năm trước	2.315 triệu đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước	26.682 triệu đồng
- Thu cấp dưới nộp lên cấp trên	422 triệu đồng
b. Các khoản thu được để lại chi quản lý qua ngân sách	triệu đồng

2. Quyết toán chi ngân sách cấp huyện

Tổng chi ngân sách cấp huyện 361.586 triệu đồng

a. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện theo phân cấp 300.397 triệu đồng

Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển	34.311 triệu đồng
- Chi thường xuyên	241.082 triệu đồng
- Chi chuyển nguồn	7.285 triệu đồng
- Chi nộp trả cấp trên	17.719 triệu đồng
- Chi quản lý qua ngân sách	0 triệu đồng
b. Bổ sung cho ngân sách xã	61.189 triệu đồng
- Bổ sung cân đối ngân sách	45.802 triệu đồng
- Bổ sung có mục tiêu	15.387 triệu đồng

3. Kết dư ngân sách cấp huyện 25.098 triệu đồng

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Lý do điều chỉnh:

- Điều chỉnh tăng số thu địa phương hưởng theo phân cấp 0,6 triệu đồng do KBNN điều chỉnh tăng sau khi đã tổng hợp báo cáo quyết toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Điều chỉnh tăng chi chuyển nguồn kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 còn dư, chưa sử dụng hết tồn trong kết dư ngân sách huyện năm 2021; đồng thời giảm thu kết dư ngân sách địa phương và ngân sách cấp huyện theo Nghị quyết số 221/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của HĐND tỉnh số tiền 2.633,87 triệu đồng.

Điều 2. Giao cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện quyết toán ngân sách theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, kỳ họp thứ Mười Ba (chuyên đề) thông qua ngày tháng 5 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện khoá IV;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo VP HĐND-UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử của huyện;
- Lưu: VT, các CV.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Phong

PHỤ LỤC
CÁN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày

tháng 5 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Phú Thiện)

Đơn vị: Đồng

Phần thu	Tổng số	Thu NS cấp huyện	Thu NS cấp xã	Phần chi	Tổng số	Chi NS cấp huyện	Chi NS cấp xã
1	2	3	4	5	6	7	8
Tổng thu NSNN	457.129.219.061	386.683.910.356	70.445.308.705	Tổng chi NSNN	430.405.498.749	361.586.008.074	68.819.490.675
A. Tổng thu cân đối ngân sách	457.129.219.061	386.683.910.356	70.445.308.705	A. Tổng chi cân đối ngân sách	430.405.498.749	361.586.008.074	68.819.490.675
Thu nội địa	34.457.005.161	28.843.854.147	5.613.151.014	1. Chi đầu tư phát triển	34.310.933.037	34.310.933.037	
1. Các khoản thu NSDP hưởng 100%	21.380.354.238	18.829.327.230	2.551.027.008	a. Chi đầu tư	30.001.774.691	30.001.774.691	
2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	13.076.650.923	10.014.526.917	3.062.124.006	Tr.đó: - Chi đầu tư XD/CB tập trung	30.001.774.691	30.001.774.691	
3. Thu tiền huy động đầu tư theo Khoản 3 Điều 8 Luật ngân sách nhà nước				- Chi trả nợ gốc, lãi vay huy động đầu tư			
4. Thu kết dư năm trước	29.177.664.230	26.681.938.709	2.495.725.521	b. Chi CT MTQG, MTNV	1.190.165.000	1.190.165.000	
5. Thu chuyển nguồn	3.462.347.670	2.314.594.000	1.147.753.670	- CT MTQG	1.190.165.000	1.190.165.000	
				- Chi đầu tư các DA, công trình quan trọng			
6. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	389.609.662.000	328.420.983.500	61.188.678.500	c. Chi đầu tư phát triển khác	3.118.993.346	3.118.993.346	
Tr.đó: -Bổ sung cân đối ngân sách	324.680.306.000	278.878.700.000	45.801.606.000	2. Chi thường xuyên	309.446.044.103	241.081.614.402	68.364.429.701
- Bổ sung có mục tiêu	64.929.356.000	49.542.283.500	15.387.072.500	3. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	61.188.678.500	61.188.678.500	
				4. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới			
7. Thu cấp dưới nộp lên cấp trên	422.540.000	422.540.000		5. Chi chuyển nguồn sang năm sau	7.317.838.834	7.285.317.860	32.520.974
B. Các khoản thu để lại đơn vị chi quản lý qua NSNN				6. Chi nộp ngân sách cấp trên	18.142.004.275	17.719.464.275	422.540.000
C. Kết dư ngân sách năm quyết toán (thu-chi)	26.723.720.312	25.097.902.282	1.625.818.030	B. Chi bằng nguồn thu để lại đơn vị chi quản lý qua NSNN			